

Số: /TTr-SGDĐT

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Đề nghị phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT công lập của tỉnh
năm học 2026 - 2027**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 12/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ số học sinh lớp 9 năm học 2025-2026, biên chế đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất hiện có của các trường trung học phổ thông công lập của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập của tỉnh năm học 2026 - 2027 kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt như sau:

1. Tổng số học sinh lớp 9 năm học 2025-2026: 59.937 học sinh (tăng 6.013 học sinh so với số học sinh lớp 9 cuối năm học 2024-2025).

2. Chỉ tiêu tuyển sinh các trường THPT công lập của tỉnh năm học 2026-2027:

- Tổng số lớp: 922 lớp, với 40.181/59.937 học sinh (tăng 55 lớp so với tuyển sinh năm học 2025-2026).

- Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 so với học sinh lớp 9 đạt 67,04%. Cụ thể:

a) Các trường THPT chuyên (gồm 03 trường THPT chuyên: Lương Văn Tụy, Lê Hồng Phong, chuyên Biên Hòa) thực hiện theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình¹:

- Tổng số lớp: 39 lớp (bằng số lớp tuyển sinh năm học 2025-2026).

- Số học sinh 01 lớp: 35 học sinh/lớp.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 1.365 học sinh, chiếm tỷ lệ 2,28% so với học sinh lớp 9 năm học 2025-2026.

b) Trường THPT Dân tộc nội trú:

- Tổng số lớp: 04 lớp (bằng số lớp tuyển sinh năm học 2025-2026).

- Số học sinh 01 lớp: 35 học sinh/lớp.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 140 học sinh, chiếm tỷ lệ 0,23% so với học sinh lớp 9 năm học 2025-2026.

c) Các trường THPT công lập của tỉnh (không chuyên):

- Tổng số lớp: 879 lớp (tăng 55 lớp so với tuyển sinh năm học 2025-2026).

- Số học sinh 01 lớp: 44 học sinh/lớp (tăng 02 học sinh/lớp so với năm học 2025-2026)

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 38.676 học sinh, chiếm tỷ lệ 64,53% so với học sinh lớp 9 năm học 2025-2026.

(Có phụ lục chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 gửi kèm theo).

3. Về cơ sở vật chất

Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT công lập được tăng lớp bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định.

4. Về đội ngũ giáo viên

Sở Giáo dục và Đào tạo trân trọng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh xem xét tăng 123 chỉ tiêu biên chế giáo viên cho các trường THPT công lập của

¹ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

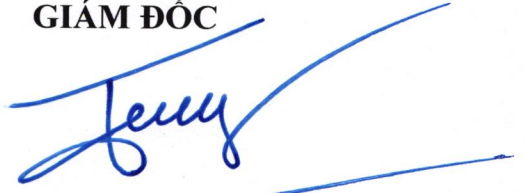
tính để đáp ứng việc tăng 55 lớp 10 trong năm học 2026-2027 (55 lớp x 2,25 giáo viên/lớp = 123 giáo viên²).

Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng

² Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2026 - 2027
CỦA CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-TC ngày /01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình)

STT	Đơn vị	Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027			
		Số lớp	Số HS/lớp	Số học sinh	Số lớp tăng/giảm (+/-) so với năm học trước
	Tổng cộng (I+II+III)	922		40.181	55
I	TRƯỜNG THPT CHUYÊN:	39		1.365	0
1	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	13	35	455	0
2	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	16	35	560	0
3	Trường THPT chuyên Biên Hòa	10	35	350	0
II	TRƯỜNG THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ	4	35	140	0
III	TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP CỦA TỈNH (KHÔNG CHUYÊN)	879		38.676	55
1	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	11	44	484	0
2	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	11	44	484	1
3	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	11	44	484	0
4	Trường THPTSP Trảng An	5	44	220	0
5	Trường THPT Hoa Lư A	11	44	484	1
6	Trường THPT Gia Viễn A	10	44	440	0
7	Trường THPT Gia Viễn B	10	44	440	0
8	Trường THPT Gia Viễn C	8	44	352	0
9	Trường THPT Nho Quan A	11	44	484	0
10	Trường THPT Nho Quan B	11	44	484	0
11	Trường THPT Nho Quan C	11	44	484	1
12	Trường THPT A Nguyễn Huệ	11	44	484	0
13	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	7	44	308	0
14	Trường THPT Yên Mô A	11	44	484	1
15	Trường THPT Yên Mô B	11	44	484	1

STT	Đơn vị	Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027			
		Số lớp	Số HS/lớp	Số học sinh	Số lớp tăng/giảm (+/-) so với năm học trước
16	Trường THPT Tạ Uyên	9	44	396	1
17	Trường THPT Kim Sơn A	11	44	484	0
18	Trường THPT Kim Sơn B	11	44	484	0
19	Trường THPT Kim Sơn C	9	44	396	0
20	Trường THPT Bình Minh	10	44	440	0
21	Trường THPT Yên Khánh A	12	44	528	0
22	Trường THPT Yên Khánh B	12	44	528	1
23	Trường THPT Vũ Duy Thanh	11	44	484	1
24	Trường THPT A Bình Lục	10	44	440	1
25	Trường THPT B Bình Lục	10	44	440	1
26	Trường THPT C Bình Lục	10	44	440	1
27	Trường THPT A Duy Tiên	10	44	440	1
28	Trường THPT B Duy Tiên	10	44	440	0
29	Trường THPT A Kim Bảng	9	44	396	1
30	Trường THPT B Kim Bảng	10	44	440	1
31	Trường THPT C Kim Bảng	9	44	396	1
32	Trường THPT Lý Thường Kiệt	8	44	352	1
33	Trường THPT Bắc Lý	9	44	396	1
34	Trường THPT Nam Lý	9	44	396	1
35	Trường THPT Lý Nhân	12	44	528	0
36	Trường THPT A Thanh Liêm	10	44	440	1
37	Trường THPT B Thanh Liêm	9	44	396	1
38	Trường THPT C Thanh Liêm	8	44	352	2
39	Trường THPT A Phủ Lý	11	44	484	1
40	Trường THPT B Phủ Lý	11	44	484	1
41	Trường THPT C Phủ Lý	7	44	308	1
42	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	7	44	308	1
43	Trường THPT Nam Cao	7	44	308	1

STT	Đơn vị	Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027			
		Số lớp	Số HS/lớp	Số học sinh	Số lớp tăng/giảm (+/-) so với năm học trước
44	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	7	44	308	1
45	Trường THPT Lê Hoàn	8	44	352	1
46	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	13	44	572	0
47	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	12	44	528	0
48	Trường THPT Ngô Quyền	11	44	484	1
49	Trường THPT B Nguyễn Huệ	9	44	396	0
50	Trường THPT Mỹ Lộc	11	44	484	0
51	Trường THPT Trần Văn Lan	8	44	352	0
52	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	11	44	484	1
53	Trường THPT Lương Thế Vinh	9	44	396	1
54	Trường THPT Nguyễn Bính	8	44	352	1
55	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	8	44	352	1
56	Trường THPT Tống Văn Trân	13	44	572	1
57	Trường THPT Mỹ Tho	12	44	528	1
58	Trường THPT Phạm Văn Nghị	10	44	440	0
59	Trường THPT Đại An	9	44	396	2
60	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	8	44	352	1
61	Trường THPT Lý Nhân Tông	8	44	352	1
62	Trường THPT A Nghĩa Hưng	12	44	528	0
63	Trường THPT B Nghĩa Hưng	11	44	484	1
64	Trường THPT C Nghĩa Hưng	11	44	484	1
65	Trường THPT Nghĩa Minh	7	44	308	1
66	Trường THPT Trần Nhân Tông	7	44	308	1
67	Trường THPT Lý Tự Trọng	11	44	484	1
68	Trường THPT Nam Trực	11	44	484	0
69	Trường THPT Nguyễn Du	9	44	396	1
70	Trường THPT Trần Văn Bảo	8	44	352	0
71	Trường THPT Trực Ninh	12	44	528	0

STT	Đơn vị	Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027			
		Số lớp	Số HS/lớp	Số học sinh	Số lớp tăng/giảm (+/-) so với năm học trước
72	Trường THPT Trục Ninh B	11	44	484	1
73	Trường THPT Nguyễn Trãi	9	44	396	1
74	Trường THPT Lê Quý Đôn	10	44	440	0
75	Trường THPT A Hải Hậu	13	44	572	1
76	Trường THPT B Hải Hậu	10	44	440	0
77	Trường THPT C Hải Hậu	11	44	484	0
78	Trường THPT Thịnh Long	8	44	352	1
79	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	9	44	396	1
80	Trường THPT An Phúc	7	44	308	0
81	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	9	44	396	0
82	Trường THPT Xuân Trường	12	44	528	0
83	Trường THPT Xuân Trường B	12	44	528	0
84	Trường THPT Xuân Trường C	9	44	396	1
85	Trường THPT Nguyễn Trường Thù	9	44	396	1
86	Trường THPT Giao Thủy	13	44	572	0
87	Trường THPT Giao Thủy B	13	44	572	1
88	Trường THPT Giao Thủy C	10	44	440	0
89	Trường THPT Quất Lâm	9	44	396	1

Ghi chú:

1. Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong tuyển mới 16 lớp theo các môn chuyên: Các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hoá học (tuyển 02 lớp/môn); các môn: Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Nga, Tiếng Pháp (tuyển 01 lớp/môn)
2. Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy tuyển mới 13 lớp theo các môn chuyên: Các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (tuyển 02 lớp/môn); các môn: Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Pháp (tuyển 01 lớp/môn)
3. Trường THPT chuyên Biên Hoà tuyển mới 10 lớp theo các môn chuyên: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Nga (tuyển 01 lớp/môn)
4. Số học sinh lớp 9 năm học 2025 - 2026 là 59.937 em; Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 so với học sinh lớp 9 là 67,04%.